

Số: 588 /QĐ-UBND

Tân Linh, ngày 28 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác trình hội đồng nhân dân năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN LINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 343/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách và kế hoạch hoạt động tài chính khác trình HĐND năm 2025 của xã Tân Linh.

(Có phụ biểu từ số 103/CK TC-NSNN đến số 107/CK TC-NSNN và thuyết minh kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng Ủy ban nhân dân và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu như điều 3;

CHỦ TỊCH



Đinh Xuân Tuyền

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai dự toán ngân sách và kế hoạch thu, chi các hoạt động tài chính khác ở xã trình HĐND năm 2025

Hôm nay, hồi 08 giờ ngày 28 tháng 12 năm 2024, tại UBND xã Tân Linh

- | | |
|--------------------------------|-----------------------------|
| 1. Ông (bà): Lê Văn Năm | - Chức vụ: CTHĐND xã |
| 2. Ông (bà): Đinh Xuân Tuyền | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 3. Ông (bà): Hoàng Quang Tuyền | - Chức vụ: Kế toán NS xã |
| 4. Ông (bà): Dương Thanh Giao | - Chức vụ: Cán bộ văn phòng |

Có sự chứng kiến của:

- | | |
|-----------------------------|--------------------------------------|
| 5. Ông (bà): Đinh Thị Thành | - Chủ tịch MTTQ xã – trưởng ban GSCĐ |
|-----------------------------|--------------------------------------|

Nội dung: Xác nhận kết quả niêm yết công khai dự toán và kế hoạch thu chi các hoạt động tài chính khác ở xã trình HĐND năm 2025 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Ủy ban nhân dân xã Tân Linh đã công khai dự toán và kế hoạch thu chi các hoạt động tài chính khác ở xã trình HĐND năm 2025 của UBND xã Tân Linh

- Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày: bắt đầu kể từ ngày 28/12 /2024 đến hết ngày 26 /01/2025

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Tân Linh .

Biên bản lập xong hồi 9 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

**TM. UBND XÃ TÂN LINH
CHỦ TỊCH**



Dương Thanh Giao

Đinh Xuân Tuyền

ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP

Kế toán

Chủ tịch MTTQ



Hoàng Quang Tuyền

Đinh Thị Thành

THUYẾT MINH
Công khai dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác trình
hội đồng nhân dân năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 588 /QĐ- UBND ngày 28/12/2024)

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ thông tư 343/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND xã Tân Linh thuyết minh dự toán ngân sách năm 2025 xã như sau:

1. Thu ngân sách:

Dự toán thu ngân sách năm 2025: 530.000.000 trong đó: thu cân đối trên địa bàn: 530.000.000đ, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 7.034.000.000đ

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2025		Ghi chú
		Tổng thu NS	NS xã hưởng	
	Tổng thu (I+II+III+IV)	10.144.000.000	9.900.0000.000	
I	Thu cân đối	530.000.000	247.000.000	
1	Thu ngoài quốc doanh	186.000.000	186.000.000	
	Thuế GTGT	186.000.000	186.000.000	
2	Thuế thu nhập cá nhân	283.000.000		
4	Lệ phí trước bạ nhà đất	30.000.000	30.000.000	
5	Thu phí lệ phí	26.000.000	26.000.000	
6	Thu khác tại xã	5.000.000	5.000.000	
II	Thu trợ cấp	9.614.000.000	9.614.000.000	
1	Trợ cấp cân đối	9.614.000.000	9.614.000.000	
III	Thu chuyển nguồn CCTL			

2. Chi ngân sách.

Chi đầu tư phát triển : Phân bổ theo nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư xây dựng năm 2025 theo quyết định của UBND huyện và đã được tổng hợp báo cáo trong báo cáo đầu tư công năm 2025.

Chi thường xuyên: Năm 2025 vẫn tiếp tục thời kỳ ổn định ngân sách:

Biên chế 105 triệu đồng / người/ năm bao gồm cả chi khác, Ban thanh tra nhân dân 5 triệu đồng/năm, giám sát đầu tư cộng đồng: 10 Triệu đồng/năm, BCD toàn dân đoàn kết XDĐSVH ở KDC: 20 triệu đồng/ ban/ năm. Kinh phí thực hiện ở khu dân cư 5 Triệu đồng / khu dân cư/ năm. Chi khác của các đoàn thể là 10 Triệu đồng/ đoàn thể/ năm, riêng MTTQ là 12 Triệu đồng/năm. Sự nghiệp văn hóa thông tin là : 35 triệu đồng / năm, sự nghiệp thể dục- thể thao là 25 Triệu đồng / năm. Chi An Ninh Quốc phòng 75 Triệu đồng/ năm.

(Các ngành sẽ thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên số tiền trên để đảm bảo cho việc cải cách tiền lương, tiết kiệm chi thường xuyên không bao gồm lương và các khoản phụ cấp)

Dự toán chi ngân sách năm 2024: 7.366.000.000đ trong đó: Chi thường xuyên: 7.184.000.000đ, tiết kiệm 10% chi thường xuyên: 69.000.000đ, dự phòng: 113.000.000đ.

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số chi phân bổ năm 2024	Ghi chú
A. Tổng chi ngân sách: I+II+III+IV	9.861.000.000	
I. Chi đầu tư phát triển	-	
1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản	-	
II. Chi xuyên	9.861.000.000	
Chi dân quân tự vệ	597.000.000	
Chi an ninh trật tự	359.300.000	
Sự nghiệp y tế	75.100.000	Chi PC YTTB
Sự nghiệp văn hoá, thông tin	35.000.000	
Sự nghiệp thể dục, thể thao	25.000.000	
Sự nghiệp kinh tế	25.000.000	
Sự nghiệp xã hội	27.600.000	
Hội đồng nhân dân	443.700.000	
Ủy ban nhân dân	6.142.220.000	
Đảng cộng sản Việt Nam	651.900.000	

Mặt trận tổ quốc	498.400.000	
Đoàn thanh niên CSHCM	147.700.000	
Hội Liên hiệp phụ nữ	139.500.000	
Hội nông dân Việt Nam	139.500.000	
Hội cựu chiến binh Việt Nam	139.500.000	
Hội người cao tuổi	48.800.000	
Hội chữ thập đỏ	16.100.000	
Hội khuyến học	16.100.000	
Hội Cựu TNXP	21.500.000	
Hội NNCD DC	16.100.000	
III. Tiết kiệm chi	69.000.000	
IV. Dự phòng	113.000.000	

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán trình hội đồng nhân dân)

ĐVT: 1000 đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	10.144.000	TỔNG SỐ CHI	9.974.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	530.000	I. Chi đầu tư phát triển	
1. Thu ngoài quốc doanh	186.000		
- Thuế môn bài			
- Thuế hộ khoán cố định (GTGT)	186.000		
2. Phí, lệ phí	26.000		
Lệ phí môn bài	0		
Lệ phí chứng thư	26.000		
Phí lẻ đường bến bãi	0		
3. Thuế thu nhập cá nhân	283.000	II. Chi thường xuyên	9.861.000
- Thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS	283.000		
- Thuế TNCN từ sản xuất kinh doanh	0		
4. Lệ phí trước bạ nhà đất	30.000		
5. Thu khác tại xã	5.000		
II. Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ			
III. Thu quản lý qua ngân sách	0		
IV. Thu bổ sung	9.614.000	III. Dự phòng	113.000
- Bổ sung cân đối	7.034.000		
- Bổ sung có mục tiêu			
VI. Thu chuyển nguồn	0		

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán trình hội đồng nhân dân)



Đơn vị: 1000 đồng

STT		ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024		DỰ TOÁN NĂM 2025		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	NỘI DUNG	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	6.141.234	5.473.148	10.144.000	9.861.000	165	165
I	Các khoản thu 100%	68.000	68.000	247.000	247.000	363	363
	Thu ngoài quốc doanh (gtgt)	38.000	35.000	186.000	186.000	489	489
	Thu phí, lệ phí	33.000	33.000	26.000	26.000	79	79
	Thuế thu nhập cá nhân						
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Phí lễ đường bến bãi						
	Thu khác			5.000	5.000		
	Lệ phí trước bạ nhà, đất			30.000	30.000		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	177.000	177.000	283.000			
1	Các khoản thu phân chia	26.000	26.000	283.000			
	Thu ngoài quốc doanh						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	26.000	26.000				



2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	151.000	151.000						
	...								
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)								
IV	Thu chuyển nguồn	166.146	166.146	-	-	0	0	0	0
V	Thu kết dư ngân sách năm trước								
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.730.088	5.062.002	9.614.000	9.614.000	168	168	168	168
	- Thu bổ sung cân đối								
	- Thu bổ sung có mục tiêu								

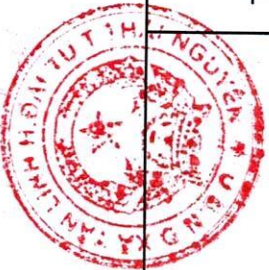
DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán trình HĐND xã)



Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024 (năm hiện hành)				DỰ TOÁN NĂM 2025				SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
		1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3		
A	B	4.607.700	0	4.607.700	9.861.000	0	9.861.000	214%	8=5/2	9=6/3		214%
	TỔNG CHI											
	Trong đó											
1	Chi giáo dục	0		0	0		0					
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		0	0		0					
3	Chi y tế	82.250		82.250	75.100		75.100	91%		91%		91%
4	Chi văn hóa, thông tin	19.800		19.800	35.000		35.000	177%		177%		177%
5	Chi phát thanh, truyền thanh						0					
6	Chi thể dục thể thao	16.500		16.500	25.000		25.000	152%		152%		152%
7	Chi bảo vệ môi trường											
8	Chi các hoạt động kinh tế	23.000		23.000	25.000		25.000	109%		109%		109%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.365.150		4.365.150	9.543.900		9.543.900	219%		219%		219%
10	Chi cho công tác xã hội	43.000		43.000	41.000		41.000	95%		95%		95%
11	Chi khác	3.000		3.000	3.000		3.000	100%		100%		100%
12	Dự phòng ngân sách	55.000		55.000	113.000		113.000	205%		205%		205%

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)



Đơn vị: 1000 đồng										
Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2023	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2023	Dự toán năm 2024				
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn		
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp	
TỔNG SỐ										
1. Công trình chuyển tiếp										
-										
Trong đó: hoàn thành trong năm										
-										
-										
2. Công trình khởi công mới										
-										
-										
Trong đó: hoàn thành trong năm										
-										
-										
...										

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh



KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024 (năm hiện hành)			KẾ HOẠCH NĂM 2025		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	152.000	152.000	-	157.000	157.000	
Quỹ trẻ thơ	26.000	26.000		26.000	26.000	
Quỹ tình nghĩa	11.000	11.000		11.000	11.000	
Quỹ vì người nghèo	33.000	33.000		33.000	33.000	
Quỹ nhân đạo	11.000	11.000		11.000	11.000	
Quỹ khuyến học	18.000	18.000		18.000	18.000	
Quỹ Người cao tuổi	23.000	23.000		26.000	26.000	
Quỹ phòng chống thiên tai	30.000	30.000		32.000	32.000	
2. Các hoạt động sự nghiệp	5.000	5.000	-	5.000	5.000	
Kinh phí ATGT	5.000	5.000		5.000	5.000	

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi
Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi